

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Mẫu giáo (3 - 6 tuổi)
Số trẻ: 141

Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Bún riêu cua đồng, cà chua, củ cải, rau muống, giá, húng quế, đậu hủ
- Uống sữa Netsur
Trưa: Cơm trắng
- Cá lóc kho tộ, nước dừa, hành lá
- Canh cà rốt, su hào nấu thịt heo, hành lá, ngò rí
- Rau lang luộc
Xế: Bánh flan
Xế chiều: Hủ tiếu thịt gà nấu nấm rơm, cải caron, bí ngòi, hẹ lá, tóp mỡ, tỏi phi

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0695	Dầu thực vật Tường An	1,700	3,140	53,380
2	0494	Đường cát	1,300	3,880	50,440
3	0523	Nước mắm loại I	1,800	4,400	79,200
4	N0966	Muối Iot	900	740	6,660
5	0004	Gạo tẻ máy	7,300	2,560	186,880
6	0120	Hành lá (hành hoa)	450	8,400	37,800
7	0164	Rau mùi (ngò rí)	350	8,930	31,255
8	0119	Hành tím (hành củ tươi)	200	6,300	12,600
9	0185	Tỏi ta	100	7,460	7,460
10	N0809	Đậu hũ chiên	1,000	3,800	38,000
11	0653	Bún khô	2,100	4,950	103,950
12	0087	Cà chua	1,700	7,670	130,390
13	0103	Củ cải trắng	600	3,150	18,900
14	0118	Giá đậu xanh	600	2,730	16,380
15	0158	Rau húng	150	12,920	19,380
16	0748	Rau muống	600	5,040	30,240
17	0407	Cua đồng	2,000	19,430	388,600
18	0537	Nước dừa non tươi	2,500	3,890	97,250
19	N0793	Cá lóc phi lê (cá quả)	5,500	20,060	1,103,300
20	0089	Cà rốt	2,200	6,300	138,600
21	0159	Rau khoai lang	1,200	4,730	56,760
22	0178	Su hào	2,100	5,460	114,660
23	N0770	Thịt nạc dăm	1,400	17,850	249,900
24	N0755	Hủ tiếu	2,100	4,290	90,090
25	0648	Bí ngòi (Bí Nhật Bản)	700	7,560	52,920

26	0098	Cải xanh	600	8,610	51,660
27	0124	Hẹ lá	150	6,090	9,135
28	0211	Nấm rơm	400	14,180	56,720
29	N0772	Thịt ức gà	2,000	12,920	258,400
30	N0850	Mỡ heo sống	600	10,300	61,800
31	0457	Sữa bột toàn phần	4,872.05	20,500	998,770
32	N0925	Bánh Flan caramel cao cấp	4,512	14,750	665,520
Tổng cộng					5,217,000

Tổng tiền thực phẩm	5,217,000
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	5,217,000
Số dư đầu ngày	0
Số dư cuối ngày	0
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng	10,360,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	10,360,000

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Mỹ

Ngô Thị Ngọc Lan